

Phú Xuyên, ngày 08 tháng 4 năm 2025

Số: 87/2025/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 75/2025/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2025, giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị Trần Thị V, sinh năm 1980

Quê quán: Vũ Tiến, Vũ Thư, Thái Bình.

Nơi ĐKTT: thôn B, xã H, huyện X, TP. Hà Nội

*** Bị đơn:** Anh Trần Văn Kh, sinh năm 1980

Nơi ĐKTT: thôn B, xã H, huyện X, TP. Hà Nội

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị V và anh Trần Văn Kh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1, Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị V và anh Trần Văn Kh thuận tình ly hôn.

2.2, Về con chung: Chị Trần Thị V và anh Trần Văn Kh có ba con chung là Trần Thị Thuỳ D sinh ngày 08/9/2003, Trần Thị Ánh T sinh ngày 29/9/2005, Trần Hoàng D sinh ngày 13/5/2017. Cháu D và cháu T đã trưởng thành, phát triển bình thường, không đề nghị Toà xét. Giao chị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Trần Hoàng D cho đến khi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi về người trực tiếp nuôi con. Chị V không yêu cầu anh Kh phải cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Kh cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm hỏi con chung.

2.3, Về tài sản, công sức và nợ chung: Chị Trần Thị V và anh Trần Văn Kh đều xác nhận không có gì.

2.4, Về án phí: Chị Trần Thị V tự nguyện nộp cả 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí chị V đã nộp. Số tiền được hoàn lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) chị Việt tự nguyện sung công quỹ Nhà nước (theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0015777 ngày 21/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :

- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND huyện Phú Xuyên;
- THADS huyện Phú Xuyên;
- UBND xã Bạch Hạ;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Đình Kiến

